

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 17/01/2019

“Về việc xin ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Kỳ

Ông Nguyễn Văn Mâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 528/2018/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 11 năm 2018 về tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 431/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Ca, sinh năm 1986 (Có mặt)

Cư trú: Ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện C, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Cư trú: Ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/11/2018 và các lời khai tại Tòa án, tại phiên tòa chị Đặng Thị Ca (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh H kết hôn vào ngày 28/7/2006 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thạnh Phú, huyện C, tỉnh Cà Mau, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã nhau, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, chúng tôi đã ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay. Tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C giải quyết cho tôi được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Nguyễn Phụng Tiên, sinh ngày 22/6/2005 hiện nay đang sống với tôi, sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị Ca và anh H không có tài sản nên không yêu cầu.

Về nợ: Chúng tôi không có nợ ai và không có ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Minh H Tòa án nhân dân huyện C đã tổng đạt hợp lệ cho anh Nguyễn Minh H để tham gia phiên tòa, nhưng anh Nguyễn Minh H vẫn không có mặt. Tòa án xét xử vắng mặt anh H được quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận định:

[1] Tranh chấp giữa chị Đặng Thị Ca và anh Nguyễn Minh H là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh H có địa chỉ tại ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện C, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Ca và anh H kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thạnh Phú, huyện C, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị Ca và anh H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Ca và anh H thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị Ca và anh H đã sống ly thân với nhau từ năm 2017 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị Ca vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh H. Anh H không tham gia phiên tòa, không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Ca.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Ca có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Ca đã được Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện C không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện C căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và đã triệu tập anh H hợp lệ đến lần thứ hai, với nội dung triệu tập anh H đến Tòa án nhân dân huyện C để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh H vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện C căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh H. Anh H không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh H không có thiện chí hàn

gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Ca đối với anh H là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Nguyễn Phụng Tiên, sinh ngày 22/6/2005 đã trên 7 tuổi. Đối với anh H đã được thông báo về việc chị Ca yêu cầu ly hôn với anh và yêu cầu nuôi con chung nhưng anh H không có ý kiến và cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình đối với các yêu cầu của chị Ca. Từ ngày chị Ca và anh H sống ly thân thì cháu Tiên sống chung với chị Ca đã ổn định về đời sống và tâm lý. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Phụng Tiên cho chị Ca tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ, giáo dục đến tuổi thành niên theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ca không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị Ca trình bày chị và anh H không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Ca xác định chị và anh H không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Ca pH chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 9, 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đặng Thị Ca được ly hôn với chị anh Nguyễn Minh H.

Về con chung: Tiếp tục giao Nguyễn Phụng Tiên, sinh ngày 22/6/2005 cho chị Đặng Thị Ca được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh H không pH cấp dưỡng nuôi con.

An Nguyễn Minh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc chị Đặng Thị Ca pH chịu số tiền là 300.000 đồng, được đối trừ số tiền chị Ca dự nộp tạm ứng án phí là 300.000

đồng theo biên lai thu tiền số 0004895 ngày 08/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, chị Ca đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người pH Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Ca có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- UBND xã Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính